

# Tuyên bố Ủy thác Miễn Thuế Bất động sản cho Người già và Người khuyết tật

Điền tuyên bố này với **Yêu cầu của Người già và Người khuyết tật về Miễn Thuế Bất động sản (SỬA ĐỔI 64 0002)** nếu nhà ở của người nộp đơn là tài sản Ủy thác.

**Lưu ý:** Đơn này không tạo ra một Ủy thác. Đơn chỉ được sử dụng cho mục đích yêu cầu của Người già hoặc Người khuyết tật về Miễn thuế đối với bất động sản hiện đang là tài sản ủy thác.

## To Be Completed By County

County Name: \_\_\_\_\_ Parcel Number: \_\_\_\_\_

Senior Citizen/Disabled Person's Application Number: \_\_\_\_\_

## Dành cho Người nộp đơn điền

Tên Người nộp đơn (In hoa): \_\_\_\_\_

Địa chỉ Bất động sản: \_\_\_\_\_

Thành phố/Bang/Mã Zip: \_\_\_\_\_

## Tuyên bố - Quan trọng - Xem Hướng dẫn ở mặt sau của biểu mẫu này.

Tôi xin cam đoan rằng nhà ở tại số lô được ghi chú ở trên là một tài sản ủy thác. Ngoài ra, tôi tuyên bố rằng việc ủy thác đáp ứng yêu cầu về quyền sở hữu như được định nghĩa dưới đây (**chọn một**):

- WAC 458-16A-100(21)(a) — Người nộp đơn giữ quyền sở hữu tài sản trọn đời khi chuyển bất động sản thành một ủy thác hoặc tài sản trọn đời sau đó được chuyển nhượng bằng chứng thư. Đính kèm một bản sao của chứng thư.
- WAC 458-16A-100(21)(b) — Người nộp đơn là “người ủy thác” hoặc người tạo ủy thác (hủy bỏ hoặc không hủy bỏ) và trao quyền thụ hưởng cho chính mình tại nơi cư trú chính, hoặc một phần cụ thể của ủy thác đó, và quyền thụ hưởng đó kéo dài ít nhất là suốt đời.
- WAC 458-16A-100(21)(c) — Ủy thác là không thể hủy bỏ và người nộp đơn là người thụ hưởng. Người này được hưởng quyền thụ hưởng phần nơi cư trú chính của ủy thác trong thời gian ít nhất là trọn đời.

**Xem các luật và quy tắc ở mặt sau của biểu mẫu này để được giải thích thêm.**

**Lưu ý: Quý vi phải đính kèm một bản sao của (các) phần của ủy thác chứng minh ủy thác đáp ứng yêu cầu chủ sở hữu.**

**Tôi xác nhận rằng những điều đã nêu ở trên là đúng và chính xác.**

\_\_\_\_\_  
Luật sư cho Người nộp đơn – Viết In hoa

\_\_\_\_\_  
Địa chỉ

\_\_\_\_\_  
Chữ ký của Luật sư cho Người nộp đơn

\_\_\_\_\_  
Ngày

\_\_\_\_\_  
Người nộp đơn – Viết In hoa

\_\_\_\_\_  
Địa chỉ

\_\_\_\_\_  
Chữ ký của Người nộp đơn

\_\_\_\_\_  
Ngày

## HƯỚNG DẪN

**Vui lòng liên hệ với văn phòng Thẩm định viên Quận nơi quý vị sinh sống để được hỗ trợ hoàn thành biểu mẫu này.**

**Luật không cho phép chuyển quyền sở hữu thông qua một ủy thác vì mục đích đáp ứng yêu cầu sở hữu đối với *Chương trình Miễn thuế Bất động sản cho Người già và Người khuyết tật*.**

**Để xác định xem liệu yêu cầu sở hữu có được đáp ứng khi bất động sản là tài sản ủy thác hay không, quý vị phải cung cấp một bản sao mẫu ủy thác (hoặc các phần của ủy thác) chứng minh đáp ứng yêu cầu sở hữu đó.**

**Quý vị có thể tự điền vào mẫu này hoặc quý vị có thể yêu cầu trợ giúp từ luật sư của mình.**

**RCW 84.36.381(2)** nêu rằng, để hội đủ điều kiện được miễn thuế, người nộp đơn phải sở hữu nơi cư trú tại thời điểm nộp "lệ phí, như một tài sản trọn đời, hoặc bằng hợp đồng mua". Điều này được hiểu rằng một hợp đồng thuê trọn đời sẽ được coi là tài sản trọn đời.

**Do đó, để đáp ứng yêu cầu sở hữu phù hợp với chương trình giảm thuế bất động sản này, khi bất động sản là một tài sản ủy thác, mà ủy thác này phải chuyển thành quyền hưởng "tài sản trọn đời" đối với nhà ở để được miễn thuế cho người nộp đơn xin miễn thuế. Để đáp ứng yêu cầu đó:**

- quyền lợi tài sản trọn đời phải được người nộp đơn xin miễn thuế bảo lưu khi bất động sản được chuyển thành ủy thác; **HOẶC**
- quyền lợi tài sản trọn đời phải được chuyển nhượng bằng chứng thư cho người nộp đơn xin miễn thuế sau đó; **HOẶC**
- ủy thác phải thể hiện việc trao quyền lợi tài sản trọn đời đối với nhà ở để được miễn thuế cho người nộp đơn xin miễn thuế.

**WAC 458-16A-100 (19), (21), và (22) làm rõ yêu cầu sở hữu:**

**(19) Hợp đồng thuê trọn đời.** "Hợp đồng thuê trọn đời" có nghĩa là một hợp đồng thuê sẽ chấm dứt sau khi bên thuê qua đời.

**(21) Tài sản trọn đời.** "Tài sản trọn đời" có nghĩa là một tài sản có thời hạn là thời gian sống của bên sở hữu hoặc người khác.

(a) Quyền sở hữu tài sản trọn đời đối với nơi cư trú chính được xác định trong ủy thác hoặc chuyển giao cho người khác là một tài sản trọn đời.

(b) Quyền thụ hưởng trong một ủy thác được coi là một tài sản trọn đời cho người ủy thác trong một ủy thác có thể hủy bỏ hoặc không thể hủy bỏ mà người đó tự trao cho mình quyền thụ hưởng trực tiếp đối với nơi cư trú chính, hoặc một phần của ủy thác bao gồm nơi cư trú cá nhân của họ, trong thời gian ít nhất là suốt đời họ.

(c) Quyền thụ hưởng trong một ủy thác không thể hủy bỏ được coi là tài sản trọn đời, hoặc hợp đồng thuê trọn đời, cho người thụ hưởng, người được trao quyền đại diện thụ hưởng nơi cư trú chính được nêu trong ủy thác không thể hủy bỏ, nếu theo tài liệu ủy thác, quyền thụ hưởng được trao trong thời hạn không ngắn hơn thời gian sống của người thụ hưởng.

**(22) Được sở hữu.** "Được sở hữu" bao gồm "hợp đồng mua" cũng như "trả phí", "tài sản trọn đời" và bất kỳ "hợp đồng thuê trọn đời". Một nơi cư trú thuộc sở hữu của một cộng đồng hôn nhân hoặc bạn đời hoặc thuộc sở hữu của người đồng thuê nhà được coi là thuộc sở hữu của vợ/chồng hoặc bạn đời hoặc mỗi người đồng thuê nhà.